

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **106/2019/HSST**
Ngày: 17/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Xuân, cán bộ hưu trí

2. Bà Trần Thị Kim Tân, cán bộ hưu trí

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dương, Thư ký Tòa án.

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hùng, Kiểm sát viên.

Vào ngày 17/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **104/2019/HSST** ngày 27/8/2019 đối với bị cáo:

Bùi Nguyễn Hồng Ch, Sinh năm: 1986, tại Thừa Thiên Huế.

Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Thế T, sinh năm: 1960 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1963; Chồng: không xác định, con: có 01 người con sinh năm 2010; Tiền án: có 01 tiền án: Ngày 28/01/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 08/2019/HSST. Đến nay chưa được xóa án tích; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/3/2019 cho đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Bùi Nguyễn Hồng Ch:** Ông **Bùi Thế T**, sinh năm 1960 và bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1963 (*vắng mặt*).

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

*** Người bào chữa cho bị cáo Bùi Nguyễn Hồng Ch:** Ông **Ngô Văn D** - Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Biên Hùng, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai (*có mặt*).

*** Bị hại:**

1. Bà **Ngô Thị Thu Th**, sinh năm 1965 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, ấp 2, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh **Phạm Kim T**, sinh năm 1974 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Tr, khu 6, thị trấn G, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

3. Chị **Dương Thị Ngọc L**, sinh năm 1983 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: 253 đường Q, khu 1, thị trấn G, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

4. Anh **Nguyễn Hoài T1**, sinh năm 1993 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: 33 đường Nguyễn Thị Minh K, khu 8, thị trấn G, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị **Phạm Thị M**, sinh năm 1987 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Khu 8, thị trấn G, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài, Bùi Nguyễn Hồng Ch đã nảy sinh ý định đi bộ trên các tuyến đường trên địa bàn huyện L tìm nhà dân sơ hở trong việc quản lý tài sản để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Thời gian từ ngày 19/3/2019 đến ngày 26/3/2019, Ch đã thực hiện 04 lần trộm cắp tài sản như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 07 giờ 30 ngày 19/3/2019, Ch đón xe buýt đi từ ấp 3, xã Xuân Hưng, huyện L đến ấp 2, xã T, huyện L, rồi đi bộ trên đường Quốc lộ 1A để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khoảng 08 giờ 30 cùng ngày, khi đi ngang qua nhà bà Ngô Thị Thu Th, thấy nhà bà Th mở cửa và không có người trông coi, Ch lén lút đột nhập vào trong nhà trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng của bà Th đang để sạc pin trên kệ tivi. Sau đó Ch nhanh chóng tẩu thoát và đi đến cửa hàng mua bán điện thoại di động Tuấn M (thuộc thị trấn G, huyện L) và bán điện thoại vừa trộm cắp được cho chị Phạm Thị M, là chủ cửa hàng được số tiền 400.000 đồng. Khi mua tài sản chị M không biết rõ nguồn gốc tài sản là do trộm cắp mà có.

Lần thứ hai: Khoảng 07 giờ 00 ngày 25/3/2019, Ch đón xe buýt đi từ ấp 3, xã Xuân Hưng, huyện L đến thị trấn G, huyện L rồi đi bộ vào đường Nguyễn Văn Tr, khu 6, thị trấn G, huyện L để tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Đến 08 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua nhà anh Phạm Kim T, thấy nhà anh T mở cửa và không có người trông coi, Ch lén lút đột nhập vào trong phòng khách trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xanh xám của anh T đang để sạc pin trên kệ tivi. Sau đó, Ch nhanh chóng tẩu thoát, đi đến cửa hàng mua bán điện thoại Tuấn M và bán điện thoại vừa trộm cắp được cho chị M, chủ cửa hàng được số tiền 700.000 đồng. Khi mua tài sản chị M không biết rõ nguồn gốc tài sản là do trộm cắp mà có.

Lần thứ ba: Khoảng 06 giờ 30 ngày 26/3/2019, Ch đón xe buýt đi từ ấp 3, xã Xuân Hưng, huyện L đến thị trấn G, huyện L, rồi đi bộ vào đường Q thuộc khu 1, thị trấn G, huyện L tìm cơ hội trộm cắp tài sản. Khoảng 07 giờ 30 phút, khi đi ngang qua nhà chị Dương Thị Ngọc L, thấy nhà chị L mở cửa và không có người

trông coi, Ch lén lút đột nhập vào trong phòng khách trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu đen của chị L đang để sạc pin trên tủ gỗ. Sau đó, Ch nhanh chóng tẩu thoát, đi đến cửa hàng mua bán điện thoại Tuấn M và bán điện thoại vừa trộm cắp được cho chị M, chủ cửa hàng được số tiền 1.700.000 đồng. Khi mua tài sản chị M không biết rõ nguồn gốc tài sản là do trộm cắp mà có.

Lần thứ 04: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 26/3/2019 (sau khi bán điện thoại di động trong vụ thứ 03 nêu trên), Ch đi bộ vào đường Nguyễn Thị Minh K hướng ra Quốc lộ 1A để đón xe buýt về nhà trọ, khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Hoài T1, thấy nhà anh Tâm mở cửa, trong phòng khách có anh Tâm đang nằm ngủ, dưới nền nhà có để một điện thoại. Ch lén lút đột nhập vào phòng khách và trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh xám của anh Tâm. Sau đó, Ch nhanh chóng tẩu thoát và đón xe buýt đi về nhà trọ cất giấu điện thoại trong ngăn kéo tủ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 28/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc kết luận giá trị còn lại của 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng là 600.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s là 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen là 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh xám là 2.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 8.100.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu xám
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh xám
- Số tiền 3.791.000 đồng thu giữ của Bùi Nguyễn Hồng Ch.
- 01 áo khoác màu vàng nhạt đã cũ, 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu trắng và 01 áo thun có hoa văn màu xanh-đỏ-trắng-vàng

Trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Kim T, anh Nguyễn Hoài T1, chị Dương Thị Ngọc L, bà Ngô Thị Thu Th đã nhận lại tài sản, chị Phạm Thị M đã nhận lại tiền và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 466/KL - VPYTW ngày 22/8/2019 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận tình trạng tâm thần, khả năng nhận thức hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự của Bùi Nguyễn Hồng Ch như sau:

- Về Y học:
 - + Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ (F70 - ICD.10)
 - Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi:
 - + Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số **109/CT/VKS-HS** ngày 27/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Bùi Nguyễn Hồng Ch về tội: “**Trộm cắp tài sản**” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Nguyễn Hồng Ch từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: không xem xét.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Ch phát biểu: Thống nhất với điều luật và tội danh mà Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại, bị cáo là người bị bệnh hạn chế nhận thức và điều khiển hành vi nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và xử bị cáo dưới mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo kết luận giám định giám định pháp y tâm thần số 466/KL - VPYTW ngày 22/8/2019 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, bị cáo Bùi Nguyễn Hồng Ch bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Luật sư Ngô Văn D tham gia bào chữa cho bị cáo Bùi Nguyễn Hồng Ch theo quy định của Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp.

Ông Bùi Thế T và bà Nguyễn Thị B (là cha, mẹ bị cáo Ch) có văn bản từ chối làm người đại diện hợp pháp cho bị cáo Bùi Nguyễn Hồng Ch trong quá trình điều tra, truy tố xét xử. Sự vắng mặt ông Bùi Thế T và bà Nguyễn Thị B không thuộc trường hợp phải hoãn phiên tòa theo quy định tại Điều 297 Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Bùi Thế T và bà Nguyễn Thị B.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Nguyễn Hồng Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản lấy lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Trong khoảng thời gian từ ngày 19/3/2019 đến ngày 26/3/2019, bị cáo đã 04 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện L, tỉnh Đồng Nai, cụ thể: vào ngày 19/3/2019 trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng của bà Ngô Thị Thu Th có giá trị là 600.000 đồng; vào ngày 25/3/2019 trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu xám của ông Phạm Kim T có giá trị là 2.500.000 đồng; vào ngày 26/3/2019 trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu đen của bà Dương Thị Ngọc L có giá trị là 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh xám của anh Nguyễn Hoài T1 có giá trị là 2.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.100.000 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Nguyễn Hồng Ch phạm tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên; tái phạm quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại; (điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự).

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhiều lần phạm tội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã từng bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng chưa được xóa án tích. Vì vậy, phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng vụ án:

01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng, là tài sản của bà Ngô Thị Thu Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho bà Th là phù hợp, nên không xem xét.

01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s màu xám là tài sản của anh Phạm Kim T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho anh T là phù hợp, nên không xem xét.

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen là tài sản của chị Dương Thị Ngọc L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho chị L là phù hợp, nên không xem xét.

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh xám là tài sản của anh Nguyễn Hoài T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho anh Tâm là phù hợp, nên không xem xét.

Số tiền 3.791.000 đồng thu giữ của Bùi Nguyễn Hồng Ch. Quá trình điều tra, xác định số tiền 2.800.000 đồng là tiền mà Ch có được từ việc bán điện thoại đã trộm cắp được cho chị Phạm Thị M nên đã được trả lại cho chị M. Số tiền 991.000 đồng do không liên quan đến vụ án nên đã được trả lại cho Bùi Nguyễn Hồng Ch là phù hợp, nên không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Kim T, anh Nguyễn Hoài T1, chị Dương Thị Ngọc L, bà Ngô Thị Thu Th đã nhận lại tài sản, chị Phạm Thị M đã nhận lại tiền và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[8] Đối với chị Phạm Thị M, do không biết những điện thoại mà Bùi Nguyễn Hồng Ch đem bán là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc không đưa ra hình thức xử lý là đúng pháp luật.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

[10] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] Bào chữa của luật sư phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo **Bùi Nguyễn Hồng Ch** phạm tội: “**Trộm cắp tài sản**”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo **Bùi Nguyễn Hồng Ch - 01**(Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2019.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Nguyễn Hồng Ch phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm .

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận :

- TAND. Tỉnh Đồng Nai.
- VKSND tỉnh Đồng Nai.
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai
- Công an H. Xuân Lộc.
- VKSND H. Xuân Lộc.
- Thi hành án H. Xuân Lộc.
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng.
- Hồ sơ thi hành án.
- Lưu án văn .
- Hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Huệ